

# 恒元聯合法律事務所 EVER ONE LAW FIRM



## 法規新知 BM-240703 Điểm tin Pháp luật 2024-07-31

標題	擔任企業法律代表人的外籍個人應註意事項
Tiêu đề	NHỮNG NỘI DUNG PHÁP LÝ CẦN LƯU Ý ĐỐI VỚI CÁ NHÂN NGƯỜI NƯỚC NGOÀI LÀM ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH NGHIỆP
編撰	段晉達 律師
Người soạn	Luật sư Đoàn Tấn Đạt
涉及範圍	企業、法律代表人、責任、居住、授權、工作證、社會保險、勞動合約、個人所得稅
Phạm vi liên quan	DOANH NGHIỆP, NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT, TRÁCH NHIỆM, NƠI CƯ TRÚ, ỦY QUYỀN, GIẤY PHÉP LAO ĐỘNG, BẢO HIỂM XÃ HỘI, HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

# 擔任企業法律代表人的外籍個人應註意事項

## NHỮNG NỘI DUNG PHÁP LÝ CẦN LƯU Ý ĐỐI VỚI CÁ NHÂN NGƯỜI NƯỚC NGOÀI LÀM ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH NGHIỆP

### 1. 法律代表人的概述

#### Khái quát chung về Người đại diện theo pháp luật

根據 2020 年企業法第 12 條規定關於企業法律代表人，具體如下：

Tại Điều 12 Luật Doanh nghiệp năm 2020, có quy định về Người đại diện theo pháp luật của Doanh nghiệp, cụ thể như sau:

1.1. **定義**：企業法律代表人是指代表企業行使因企業交易產生的權利和義務，在仲裁或法院上以民事事務解決要求者、原告、被告、具有相關權利與義務者之資格及法律規定其他權、義務代表企業之個人。

**Định nghĩa**: Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp là cá nhân đại diện cho doanh nghiệp thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của doanh nghiệp, đại diện cho doanh nghiệp với tư cách người yêu cầu giải quyết việc dân sự, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án và các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

1.2. **人數**：責任有限公司和股份公司可以有一名或多名法律代表人。公司章程具體規定企業法律代表人的人數、管理職務及權利和義務。若公司有超過一名法律代表人，公司章程具體規定每位法律代表人的權利和義務。若公司章程未明確規定每位法律代表人的權利和義務，則公司每位法律代表人在第三方面前均應全權代表企業；全體法律代表人依民事法和其他相關法律的規定對給企業造成的損害承擔連帶責任。

**Số lượng**: Công ty trách nhiệm hữu hạn và công ty cổ phần có thể có một hoặc nhiều người đại diện theo pháp luật. Điều lệ công ty quy định cụ thể số lượng, chức danh quản lý và quyền, nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp. Nếu công ty có nhiều hơn một người đại diện theo pháp luật thì Điều lệ công ty quy định cụ thể quyền, nghĩa vụ của từng người đại diện theo pháp luật. Trường hợp việc phân chia quyền, nghĩa vụ của từng người đại diện theo pháp luật chưa được quy định rõ trong Điều lệ công ty thì mỗi người đại diện theo pháp luật của công ty đều là đại diện đủ thẩm quyền của doanh nghiệp trước bên thứ ba; tất cả người đại diện theo pháp luật phải chịu trách nhiệm liên đới đối với thiệt hại gây ra cho doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan.

## 擔任企業法律代表人的外籍個人應註事項

### NHỮNG NỘI DUNG PHÁP LÝ CẦN LƯU Ý ĐỐI VỚI CÁ NHÂN NGƯỜI NƯỚC NGOÀI LÀM ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH NGHIỆP

1.3. 企業必須確保其始終有至少一名法律代表人居住在越南。當只剩下一名居住在越南的法律代表人時，該人士在出境越南前必須書面授權另一名居住在越南的人士代為行使法律代表人的權利和義務。在此情況下，法律代表人仍必須對所授權的權利和義務的行使負責任。

Doanh nghiệp **phải bảo đảm luôn có ít nhất một người đại diện theo pháp luật cư trú tại Việt Nam**. Khi chỉ còn lại một người đại diện theo pháp luật cư trú tại Việt Nam thì người này khi xuất cảnh khỏi Việt Nam phải ủy quyền bằng văn bản cho cá nhân khác cư trú tại Việt Nam thực hiện quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật. Trường hợp này, người đại diện theo pháp luật vẫn phải chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ đã ủy quyền.

1.3.1. 外籍個人若符合以下條件之一，則被認定為居住：(i) 自抵達越南起連續 12 個月內或國曆一個年度內，在越南居停留 183 天以上者；(ii) 經常居住地址是常住證所載的常住地址，或登記由公安部下屬審權機關核發暫住證時的暫住地址；(iii) 依住宅法的規定在越南具有租賃房屋，租賃合同在納稅年內自 183 天以上。

*Cá nhân người nước ngoài được xác định là cư trú nếu đáp ứng một trong các điều kiện:* (i) Có mặt tại Việt Nam từ 183 ngày trở lên tính trong một năm dương lịch hoặc trong 12 tháng liên tục kể từ ngày đầu tiên có mặt tại Việt Nam; (ii) Có nơi ở thường xuyên là nơi ở thường trú ghi trong Thẻ thường trú hoặc nơi ở tạm trú khi đăng ký cấp Thẻ tạm trú do cơ quan có thẩm quyền thuộc Bộ Công an cấp; (iii) Có nhà thuê để ở tại Việt Nam theo quy định của pháp luật về nhà ở, với thời hạn của các hợp đồng thuê từ 183 ngày trở lên trong năm tính thuế.

1.3.2. 對居住在越南的外籍個人的要求

Yêu cầu về việc cư trú tại Việt Nam của cá nhân nước ngoài.

a. 若企業只有一名法律代表人：該人必須是居住在越南。

*Trường hợp Doanh nghiệp chỉ có một người đại diện theo pháp luật: cá nhân này phải là người cư trú tại Việt Nam.*

b. 若企業有多名法律代表人：至少有一名個人居住在越南，其餘個人則無需滿足居住在越南的條件。

## 擔任企業法律代表人的外籍個人應註事項

### NHỮNG NỘI DUNG PHÁP LÝ CẦN LƯU Ý ĐỐI VỚI CÁ NHÂN NGƯỜI NƯỚC NGOÀI LÀM ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH NGHIỆP

*Trường hợp Doanh nghiệp có nhiều người đại diện theo pháp luật: phải có ít nhất một cá nhân cư trú tại Việt Nam, những người còn lại không cần phải đáp ứng điều kiện là cá nhân cư trú tại Việt Nam.*

c. **授權**：當只剩下一名居住在越南的法律代表人時，該人在離開越南時**必須書面授權**居住在越南的另一名個人行使其權利和義務。

*Ủy quyền: Khi chỉ còn lại một người đại diện theo pháp luật cư trú tại Việt Nam thì người này khi xuất cảnh khỏi Việt Nam **phải ủy quyền bằng văn bản** cho cá nhân khác cư trú tại Việt Nam thực hiện quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật.*

#### 1.3.3. 行政違反處罰

Xử phạt vi phạm hành chính

若沒有居住在越南的法律代表人，企業可能被根據 2021/12/28 第 122/2021/NĐ-CP 號議定第 51 條第 1 款第 a 點和第 2 款受到處罰，具體如下：

Trường hợp không có người đại diện theo pháp luật cư trú tại Việt Nam thì Doanh nghiệp có thể bị xử phạt theo điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Nghị định số: 122/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 như sau:

**“第 51 條：違反有關企業法律代表人和被授權的法律代表人**

**Điều 51. Vi phạm về người đại diện theo pháp luật và người đại diện theo ủy quyền của doanh nghiệp**

1. 處以自 20.000.000 越盾至 30.000.000 越盾對於以下行為之一：

*Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau:*

a). 沒有居住在越南的法律代表人；

*Không có người đại diện theo pháp luật cư trú tại Việt Nam; ...*

2. 補救措施：

*Biện pháp khắc phục hậu quả:*

a). 對於違反本條第 1 款第 a 點的規定的行為，強制登記居住在越南者為企業代表人；

*Buộc đăng ký người đang cư trú tại Việt Nam làm người đại diện của doanh nghiệp đối với hành vi vi phạm quy định tại điểm a khoản 1 Điều này; ...”.*

## 擔任企業法律代表人的外籍個人應注意事項

### NHỮNG NỘI DUNG PHÁP LÝ CẦN LƯU Ý ĐỐI VỚI CÁ NHÂN NGƯỜI NƯỚC NGOÀI LÀM ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH NGHIỆP

2. 關於外籍個人法律代表人的工作證、委任書及勞動合同、薪資、個人所得稅、社會保險等問題。

Về các vấn đề liên quan đến Giấy phép lao động, Quyết định bổ nhiệm và Hợp đồng lao động, tiền lương, thuế Thu nhập cá nhân và Bảo hiểm xã hội của Người đại diện theo pháp luật là cá nhân nước ngoài.

根據不同的企業類型，法律代表人的工作證、勞動合同、薪資、個人所得稅、社會保險等相關規定會有不同的規定，具體如下：

Tương ứng với từng loại hình doanh nghiệp khác nhau, các quy định liên quan đến Giấy phép lao động, Hợp đồng lao động, tiền lương, thuế TNCN và BHXH của Người đại diện theo pháp luật sẽ có những điểm khác nhau, cụ thể như sau:

#### 2.1. 一成員責任有限公司

##### Công ty TNHH Một thành viên

根據企業法第 79 條第 3 款的規定，一成員責任有限應有至少一名擔任成員董事會主席、公司主席或經理或總經理其中之一職稱的法律代表人。倘公司章程無規定則成員董事會主席或公司主席係公司法律代表人。

Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 79 Luật doanh nghiệp, Công ty TNHH Một thành viên **phải có ít nhất một người đại diện theo pháp luật là người giữ một trong các chức danh là Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty hoặc Giám đốc hoặc Tổng giám đốc**. Trường hợp Điều lệ công ty không quy định thì Chủ tịch Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty là người đại diện theo pháp luật của công ty.

##### 2.1.1. 業主為組織

*Chủ sở hữu là tổ chức*

###### a. 工作證

##### Giấy phép lao động

根據 2019 年勞動法第 154 條和 2020/12/30 第 152/2020/NĐ -CP 號議定第 7 條的規定，由組織的業主委任擔任法律代表人的外籍個人非屬無需辦理工作證的對象。因此，在越南企業必須依 2020/12/30 第 152/2020/NĐ-CP 號議定第 2 條第 1 款第 a 點規定的執行勞動合同的情況，為該外籍個人申請工作證。

## 擔任企業法律代表人的外籍個人應註事項

### NHỮNG NỘI DUNG PHÁP LÝ CẦN LƯU Ý ĐỐI VỚI CÁ NHÂN NGƯỜI NƯỚC NGOÀI LÀM ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH NGHIỆP

Cá nhân nước ngoài được chủ sở hữu là tổ chức bổ nhiệm làm người đại diện theo pháp luật không thuộc trường hợp được miễn Giấy phép lao động theo quy định tại Điều 154 BLLĐ 2019 và Điều 7 Nghị định Số: 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020. Vì vậy, Doanh nghiệp tại Việt Nam phải xin Giấy phép lao động cho cá nhân nước ngoài này theo diện thực hiện Hợp đồng lao động theo điểm a khoản 1 Điều 2 Nghị định Số: 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020.

#### b. 委任書和勞動合同

Quyết định bổ nhiệm và Hợp đồng lao động

根據 2020/12/30 第 152/2020/NĐ-CP 號議定第 11 條第 3 款的規定，外籍勞工獲得工作證後，在為僱主工作的預計日期前，僱主與外籍勞工必須按照越南勞動法的規定簽署書面勞動合同。

Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 11 Nghị định Số: 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 thì sau khi người lao động nước ngoài được cấp giấy phép lao động thì người sử dụng lao động và người lao động nước ngoài phải ký kết hợp đồng lao động bằng văn bản theo quy định của pháp luật lao động Việt Nam trước ngày dự kiến làm việc cho người sử dụng lao động.

- 業主頒布法律代表人委任書，並註明上述提及的所擔任職位（備註：本委任書以外國業主名義簽字、蓋章）。

Chủ sở hữu ban hành Quyết định bổ nhiệm Người đại diện theo pháp luật, đồng thời ghi rõ chức vụ đảm nhiệm đã đề cập trên (*Lưu ý: Quyết định này ký, đóng dấu với tư cách của Chủ sở hữu ở nước ngoài*).

- 在委任書中，業主將指定另一名個人代表越南企業與法律代表人簽訂勞動合同

Trong Quyết định của Chủ sở hữu sẽ chỉ định một cá nhân khác thay mặt Doanh nghiệp tại Việt Nam ký kết Hợp đồng lao động với Người đại diện theo pháp luật.

- 理由：根據 2015 年民事法第 141 條第 3 款的規定，一名個人、法人可以代表多名不同的個人或法人，但不得以被代表人名義與自己或自己代表的第三方建立和進行民事交易，除非法律另有規定。

*Lý do: Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 141 BLDS 2015, một cá nhân, pháp nhân có thể đại diện cho nhiều cá nhân hoặc pháp nhân khác nhau nhưng không được*

## 擔任企業法律代表人的外籍個人應註事項

### NHỮNG NỘI DUNG PHÁP LÝ CẦN LƯU Ý ĐỐI VỚI CÁ NHÂN NGƯỜI NƯỚC NGOÀI LÀM ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH NGHIỆP

*nhân danh người được đại diện để xác lập, thực hiện giao dịch dân sự với chính mình hoặc với bên thứ ba mà mình cũng là người đại diện của người đó, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.*

- 根據委任書，越南企業與法律代表人簽訂勞動合同。

Dựa theo Quyết định bổ nhiệm, Doanh nghiệp tại Việt Nam ký kết Hợp đồng lao động với Người đại diện theo pháp luật.

#### c. 個人所得稅

##### Thuế TNCN

雇主必須根據支付給外籍勞工的薪資，為外籍勞工申報並繳納個人所得稅。

Căn cứ trên tiền lương trả cho Người lao động nước ngoài, Người sử dụng lao động phải kê khai đóng thuế TNCN cho Người lao động nước ngoài.

- 若法律代表人有領取薪資且在越南居留未達 183 天/年，則個人所得稅稅率固定為 20%。若超過 183 天/年，則按累進稅率計算個人所得稅並計算全球稅。

Nếu người đại diện pháp luật có nhận lương và có lưu trú ở Việt Nam dưới 183 ngày/năm thì sẽ tính thuế TNCN cố định là 20%. Nếu có lưu trú ở Việt Nam quá 183 ngày/năm thì được áp dụng tính thuế TNCN theo lũy tiến và tính thuế toàn cầu.

- 稅務機構根據自企業登記證簽發之日起，確定法律代表人發生薪資收入的時間點。

Cơ quan thuế xác định thời điểm phát sinh thu nhập tiền lương của người đại diện pháp luật từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (ERC).

#### d. 社會保險

##### Bảo hiểm xã hội

根據第 143/2018/NĐ-CP 號議定第 2 條第 1 款，在越南工作的外籍公民勞工，若持有由越南審權機關簽發的**工作證**或**執業證**或**執業許可證**以及與越南僱主的不確定期限勞動合同、**1 年以上確定期限勞動合同**，則屬於參加強制性社會保險的對象。

Căn cứ khoản 1 Điều 2 Nghị định số: 143/2018/NĐ-CP thì Người lao động là công dân nước ngoài làm việc tại Việt Nam thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc

## 擔任企業法律代表人的外籍個人應註事項

### NHỮNG NỘI DUNG PHÁP LÝ CẦN LƯU Ý ĐỐI VỚI CÁ NHÂN NGƯỜI NƯỚC NGOÀI LÀM ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH NGHIỆP

*khi có giấy phép lao động* hoặc chứng chỉ hành nghề hoặc giấy phép hành nghề do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp và có hợp đồng lao động không xác định thời hạn, *hợp đồng lao động xác định thời hạn từ đủ 01 năm trở lên* với người sử dụng lao động tại Việt Nam.

#### 2.1.2. 業主為個人

##### *Chủ sở hữu là cá nhân*

根據 2020 年企業法第 85 條，公司業主是公司主席並可兼任或聘請他人擔任經理或總經理。據此，業主可以：(i) 擔任法律代表人；(ii) 或聘請他人擔任法律代表人，職務為經理或總經理。

Căn cứ Điều 85 Luật doanh nghiệp 2020, Chủ sở hữu công ty là Chủ tịch công ty và có thể kiêm hoặc thuê người khác làm Giám đốc hoặc Tổng giám đốc. Như vậy, Chủ sở hữu có thể: (i) làm Người đại diện theo pháp luật; (ii) hoặc thuê người khác làm người đại diện theo pháp luật, chức vụ là Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc.

#### a. 工作證

##### Giấy phép lao động

- 若業主擔任法律代表人並：

Trường hợp Chủ sở hữu làm Người đại diện theo pháp luật và:

✓ 出資額自 30 億越盾以上：非屬申請工作證的對象。僱主只需自外籍勞工預計在越南工作之日起至少前三天，向外籍勞工工作所在地的勞動榮軍與社會部或勞動榮軍與社會廳申報以下信息：姓名、年齡、國籍、護照編號，僱用外籍勞工的僱主的姓名、開始工作及結束工作的日期。

Góp vốn từ 03 tỷ đồng trở lên: không thuộc diện cấp giấy phép lao động. Người sử dụng lao động chỉ phải báo cáo với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi người lao động nước ngoài dự kiến làm việc thông tin: họ và tên, tuổi, quốc tịch, số hộ chiếu, tên người sử dụng lao động nước ngoài, ngày bắt đầu và ngày kết thúc làm việc trước ít nhất 3 ngày, kể từ ngày người lao động nước ngoài dự kiến bắt đầu làm việc tại Việt Nam.

✓ 出資額低於 30 億越盾，則必須依法申請工作證。

Góp vốn dưới 03 tỷ đồng thì phải thực hiện xin Giấy phép lao động theo quy định pháp luật.



## 擔任企業法律代表人的外籍個人應註事項

### NHỮNG NỘI DUNG PHÁP LÝ CẦN LƯU Ý ĐỐI VỚI CÁ NHÂN NGƯỜI NƯỚC NGOÀI LÀM ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH NGHIỆP

- 若業主聘請他人擔任法律代表人：

Trường hợp Chủ sở hữu thuê người khác làm Người đại diện theo pháp luật:

- ✓ 法律代表人必須依法申請工作證。

Người đại diện theo pháp luật phải xin cấp Giấy phép lao động theo quy định pháp luật.

- ✓ 業主出資額自 30 億越盾以上並非屬申請工作證對象。僱主只需自外籍勞工預計在越南工作之日起至少前三天，向外籍勞工工作所在地的勞動榮軍與社會部或勞動榮軍與社會廳申報以下信息：姓名、年齡、國籍、護照編號，僱用外籍勞工的僱主的姓名、開始工作及結束工作的日期。若出資額低於 30 億越盾的業主有在越南工作的需求，則必須依法申請工作證。

Chủ sở hữu góp vốn từ 03 tỷ đồng trở lên không thuộc diện cấp giấy phép lao động. Người sử dụng lao động chỉ phải báo cáo với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi người lao động nước ngoài dự kiến làm việc thông tin: họ và tên, tuổi, quốc tịch, số hộ chiếu, tên người sử dụng lao động nước ngoài, ngày bắt đầu và ngày kết thúc làm việc trước ít nhất 3 ngày, kể từ ngày người lao động nước ngoài dự kiến bắt đầu làm việc tại Việt Nam. Trường hợp Chủ sở hữu góp vốn dưới 03 tỷ đồng có nhu cầu làm việc tại Việt Nam thì phải xin Giấy phép lao động theo quy định pháp luật.

#### b. 委任書和勞動合同

##### Quyết định bổ nhiệm và Hợp đồng lao động

- 若業主兼任法律代表人：(i) 非屬申請工作證對象，則無需作出委任書和簽署勞動合同；或 (ii) 屬於申請工作證對象，則必須具備上述第 2.1.1.b 節所述的委任書和勞動合同。

Trường hợp Chủ sở hữu đồng thời là Người đại diện theo pháp luật: (i) không thuộc diện cấp giấy phép lao động thì không cần làm Quyết định bổ nhiệm và ký kết Hợp đồng lao động; hoặc (ii) Trường hợp Chủ sở hữu phải xin Giấy phép lao động thì phải có Quyết định bổ nhiệm và Hợp đồng lao động như tại mục 2.1.1.b nêu trên.

## 擔任企業法律代表人的外籍個人應注意事項

### NHỮNG NỘI DUNG PHÁP LÝ CẦN LƯU Ý ĐỐI VỚI CÁ NHÂN NGƯỜI NƯỚC NGOÀI LÀM ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH NGHIỆP

- 若業主聘請他人擔任法律代表人，則：(i) 法律代表人必須有上述第 2.1.1.b 節規定的會議記錄、委任書和勞動合同；和 (ii) 出資額低於 30 億越盾的業主若有在越南工作的需求，必須持有上述第 2.1.1.b 節的委任書和勞動合同。

Trường hợp Chủ sở hữu thuê người khác làm Người đại diện theo pháp luật thì: (i) Người đại diện theo pháp luật phải có Biên bản họp, Quyết định bổ nhiệm và Hợp đồng lao động như tại mục 2.1.1.b nêu trên; và (ii) Chủ sở hữu góp vốn dưới 03 tỷ đồng có nhu cầu làm việc tại Việt Nam thì phải có Quyết định bổ nhiệm và Hợp đồng lao động như tại mục 2.1.1.b nêu trên.

*備註：本委任書由個人業主簽字並蓋上越南企業印章。*

*Lưu ý: Quyết định bổ nhiệm này do Chủ sở hữu là cá nhân ký, đóng dấu của Doanh nghiệp Việt Nam.*

#### c. 個人所得稅

##### Thuế TNCN

與 2.1.1.c 節相同適用。

Áp dụng tương tự như mục 2.1.1.c

*備註：對於個人公司業主，若領取薪資，則在計算營業所得稅時不得計入合理費用，建議由其他人擔任公司法律代表人。*

*Lưu ý: Đối với chủ sở hữu công ty là cá nhân, nếu như có nhận lương thì không được đưa vào chi phí hợp lý khi tính thuế TNDN, kiến nghị cho người khác đảm nhận người đại diện pháp luật của công ty.*

#### d. 社會保險

##### Bảo hiểm xã hội

- 若業主兼法律代表人：(i) 無簽訂勞動合同，無需繳納社會保險；(ii) 業主必須申請工作證並簽訂勞動合同，則必須依上述第 2.1.1.d 點繳納社會保險。

Trường hợp Chủ sở hữu đồng thời là Người đại diện theo pháp luật: (i) không ký Hợp đồng lao động thì không cần đóng Bảo hiểm xã hội; (ii) Trường hợp Chủ sở hữu phải xin Giấy phép lao động và ký Hợp đồng lao động thì phải đóng Bảo hiểm xã hội như tại mục 2.1.1.d nêu trên.

## 擔任企業法律代表人的外籍個人應注意事項

### NHỮNG NỘI DUNG PHÁP LÝ CẦN LƯU Ý ĐỐI VỚI CÁ NHÂN NGƯỜI NƯỚC NGOÀI LÀM ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH NGHIỆP

- 若業主聘請他人擔任法律代表人，法律代表人必須申請工作證及簽訂勞動合同，則必須依上述第 2.1.1.d 點繳納社會保險。

Trường hợp Chủ sở hữu thuê người khác làm Người đại diện theo pháp luật, Người đại diện theo pháp luật phải xin Giấy phép lao động và ký Hợp đồng lao động thì phải đóng BHXH như tại mục 2.1.1.d nêu trên.

#### 2.2. 兩成員以上責任有限公司

##### Công ty TNHH hai thành viên trở lên

根據 2020 年企業法第 54 條第 3 款的規定，兩成員以上責任有限公司必須有至少一名係擔任成員董事會主席或經理或總經理職稱之一之法律代表人。倘公司章程無規定則成員董事會主席係公司之法律代表人。

Căn cứ khoản 3 Điều 54 Luật doanh nghiệp 2020, Công ty TNHH hai thành viên trở lên phải có ít nhất một người đại diện theo pháp luật là người giữ một trong các chức danh là Chủ tịch Hội đồng thành viên hoặc Giám đốc hoặc Tổng giám đốc. Trường hợp Điều lệ công ty không quy định thì Chủ tịch Hội đồng thành viên là người đại diện theo pháp luật của công ty.

##### 2.2.1. 工作證

###### Giấy phép lao động

- a. 若出資成員擔任法律代表人，且：

Trường hợp Thành viên góp vốn làm Người đại diện theo pháp luật và:

- 出資額自 30 億越盾以上就無需申請工作證。僱主必須自外籍勞工預計在越南工作之日起至少前三天，向外籍勞工工作所在地的勞動榮軍與社會部或勞動榮軍與社會廳申報以下信息：姓名、年齡、國籍、護照編號，僱用外籍勞工的僱主的姓名、開始工作及結束工作的日期。

Góp vốn từ 03 tỷ đồng trở lên thì không thuộc diện cấp giấy phép lao động. Người sử dụng lao động phải báo cáo với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi người lao động nước ngoài dự kiến làm việc thông tin: họ và tên, tuổi, quốc tịch, số hộ chiếu, tên người sử dụng lao động nước ngoài, ngày bắt đầu và ngày kết thúc làm việc trước ít nhất 3 ngày, kể từ ngày người lao động nước ngoài dự kiến bắt đầu làm việc tại Việt Nam.

- 出資額低於 30 億越盾就必須依法申請工作證。

## 擔任企業法律代表人的外籍個人應注意事項

### NHỮNG NỘI DUNG PHÁP LÝ CẦN LƯU Ý ĐỐI VỚI CÁ NHÂN NGƯỜI NƯỚC NGOÀI LÀM ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH NGHIỆP

Góp vốn dưới 03 tỷ đồng thì phải xin cấp Giấy phép lao động theo quy định pháp luật.

#### b. 聘請他人擔任法律代表人：

Trường hợp thuê Người khác làm Người đại diện theo pháp luật:

- 法律代表人必須依法申請工作證。

Người đại diện theo pháp luật phải xin cấp Giấy phép lao động theo quy định pháp luật.

- 出資額自 30 億越盾以上的成員就無需申請工作證。僱主必須自外籍勞工預計在越南工作之日起至少前三天，向外籍勞工工作所在地的勞動榮軍與社會部或勞動榮軍與社會廳申報以下信息：姓名、年齡、國籍、護照編號，僱用外籍勞工的僱主的姓名、開始工作及結束工作的日期。法律代表人必須依法申請工作證。若出資額低於 30 億越盾的成員有在越南工作的需求，則必須依法申請工作證。

Thành viên góp vốn từ 03 tỷ đồng trở lên không thuộc diện cấp giấy phép lao động. Người sử dụng lao động phải báo cáo với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi người lao động nước ngoài dự kiến làm việc thông tin: họ và tên, tuổi, quốc tịch, số hộ chiếu, tên người sử dụng lao động nước ngoài, ngày bắt đầu và ngày kết thúc làm việc trước ít nhất 3 ngày, kể từ ngày người lao động nước ngoài dự kiến bắt đầu làm việc tại Việt Nam. Người đại diện theo pháp luật phải xin Giấy phép lao động theo quy định pháp luật. Trường hợp Thành viên góp vốn dưới 03 tỷ đồng có nhu cầu làm việc tại Việt Nam thì phải xin Giấy phép lao động theo quy định pháp luật.

#### 2.2.2. 委任書和勞動合同

Quyết định bổ nhiệm và Hợp đồng lao động

- a. 若出資成員兼法律代表人：(i) 無須申請工作證，則只需編制會議紀錄及成員董事會委任書，無須簽訂勞動合同；或 (ii) 若需要申請工作證，則必須有成員董事會的委任書並簽署上述第 2.1.1.b 節所述的勞動合同。

Trường hợp Thành viên góp vốn đồng thời là Người đại diện theo pháp luật: (i) không thuộc diện cấp giấy phép lao động thì chỉ cần làm Biên bản họp, Quyết định bổ nhiệm của Hội đồng thành viên, không phải ký kết Hợp đồng lao động; hoặc (ii) Trường hợp

## 擔任企業法律代表人的外籍個人應註事項

### NHỮNG NỘI DUNG PHÁP LÝ CẦN LƯU Ý ĐỐI VỚI CÁ NHÂN NGƯỜI NƯỚC NGOÀI LÀM ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH NGHIỆP

phải xin Giấy phép lao động thì phải có Quyết định bổ nhiệm của Hội đồng thành viên và ký kết Hợp đồng lao động như tại mục 2.1.1.b nêu trên.

- b. 若聘請他人擔任法律代表人，則：(i) 法律代表人必須有會議記錄、委任書和上述第 2.1.1.b 節所述的勞動合同；和 (ii) 出資低於 30 億越盾的成員若有在越南工作的需求，則必須有會議記錄、委任書和上述第 2.1.1.b 節所述的勞動合同。

Trường hợp thuê người khác làm Người đại diện theo pháp luật thì: (i) Người đại diện theo pháp luật phải có Biên bản họp, Quyết định bổ nhiệm và Hợp đồng lao động như tại mục 2.1.1.b nêu trên; và (ii) Thành viên góp vốn dưới 03 tỷ đồng có nhu cầu làm việc tại Việt Nam thì phải có Biên bản họp, Quyết định bổ nhiệm và Hợp đồng lao động như tại mục 2.1.1.b nêu trên.

*備註：會議記錄、成員委員會的委任書由越南企業簽字蓋章。*

*Lưu ý: Biên bản họp, Quyết định bổ nhiệm của Hội đồng thành viên ký, đóng dấu của doanh nghiệp Việt Nam.*

#### 2.2.3. 個人所得稅

##### Thuế TNCN

與第 2.1.1.c 節相同適用。

Áp dụng tương tự như mục 2.1.1.c

#### 2.2.4. 社會保險

##### Bảo hiểm xã hội

- a. 若出資成員兼法律代表人：(i) 無簽訂勞動合同，無需繳納社會保險；(ii) 出資成員必須申請工作證並簽訂勞動合同，則必須依上述第 2.1.1.d 點繳納社會保險。

Trường hợp Thành viên góp vốn đồng thời là Người đại diện theo pháp luật: (i) không ký Hợp đồng lao động thì không cần đóng Bảo hiểm xã hội; (ii) Trường hợp Thành viên góp vốn phải xin Giấy phép lao động và ký Hợp đồng lao động thì phải đóng Bảo hiểm xã hội như tại mục 2.1.1.d nêu trên.

- b. 若聘請他人擔任法律代表人，法律代表人必須申請工作證及簽訂勞動合同，則必須按照上述第 2.1.1.d 節繳納社會保險。

## 擔任企業法律代表人的外籍個人應註事項

### NHỮNG NỘI DUNG PHÁP LÝ CẦN LƯU Ý ĐỐI VỚI CÁ NHÂN NGƯỜI NƯỚC NGOÀI LÀM ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH NGHIỆP

Trường hợp thuê người khác làm Người đại diện theo pháp luật, Người đại diện theo pháp luật phải xin Giấy phép lao động và ký Hợp đồng lao động thì phải đóng BHXH như tại mục 2.1.1.d nêu trên.

#### 2.3. 股份公司

##### Công ty cổ phần

根據 2020 年企業法第 137 條第 2 款，倘股份公司僅有一名法律代表人則董事長或經理或總經理係公司法律代表人。倘公司章程尚未規定則董事長係公司法律代表人。倘公司有一名法律代表人以上則董事長及經理或總經理當然係公司法律代表人。

Căn cứ khoản 2 Điều 137 Luật doanh nghiệp 2020, Trường hợp Công ty Cổ phần chỉ có một người đại diện theo pháp luật thì Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Giám đốc hoặc Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật của công ty. Trường hợp Điều lệ chưa có quy định thì Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật của công ty. Trường hợp công ty có hơn một người đại diện theo pháp luật thì Chủ tịch Hội đồng quản trị và Giám đốc hoặc Tổng giám đốc đương nhiên là người đại diện theo pháp luật của công ty.

##### 2.3.1. 工作證

##### Giấy phép lao động

a. 若董事長或董事會成員是法律代表人，且：

Trường hợp Chủ tịch hội đồng quản trị hoặc thành viên hội đồng quản trị làm Người đại diện theo pháp luật và:

- 擁有價值自 30 億越盾以上的股份的外籍個人無需申請工作證。僱主必須自外籍勞工預計在越南工作之日起至少前三天，向外籍勞工工作所在地的勞動榮軍與社會部或勞動榮軍與社會廳申報以下信息：姓名、年齡、國籍、護照編號，僱用外籍勞工的僱主的姓名、開始工作及結束工作的日期。

Sở hữu cổ phần có giá trị từ 03 tỷ đồng trở lên thì Cá nhân nước ngoài này không thuộc diện cấp giấy phép lao động. Người sử dụng lao động phải báo cáo với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi người lao động nước ngoài dự kiến làm việc thông tin: họ và tên, tuổi, quốc tịch, số hộ chiếu, tên người sử dụng lao động nước ngoài, ngày bắt đầu và ngày kết thúc làm việc trước ít nhất 3 ngày, kể từ ngày người lao động nước ngoài dự kiến bắt đầu làm việc tại Việt Nam.

## 擔任企業法律代表人的外籍個人應註意事項

### NHỮNG NỘI DUNG PHÁP LÝ CẦN LƯU Ý ĐỐI VỚI CÁ NHÂN NGƯỜI NƯỚC NGOÀI LÀM ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH NGHIỆP

- 擁有價值低於 30 億越盾的股份，則必須依法申請工作證。  
Sở hữu cổ phần có giá trị dưới 03 tỷ đồng thì phải xin cấp Giấy phép lao động theo quy định pháp luật.

#### b. 若聘請他人擔任法律代表人：

Trường hợp thuê Người khác làm Người đại diện theo pháp luật:

- 法律代表人必須依法申請工作證。  
Người đại diện theo pháp luật phải xin cấp Giấy phép lao động theo quy định pháp luật.
- 擁有價值自 30 億越盾以上的股份的董事長和董事會成員無需申請工作證。  
僱主必須自外籍勞工預計在越南工作之日起至少前三天，向外籍勞工工作所在地的勞動榮軍與社會部或勞動榮軍與社會廳申報以下信息：姓名、年齡、國籍、護照編號，僱用外籍勞工的僱主的姓名、開始工作及結束工作的日期。  
若擁有價值低於 30 億越盾的股份的董事長或董事會成員有在越南工作的需求，則必須依法申請工作證。

Chủ tịch hội đồng quản trị hoặc thành viên hội đồng quản trị Sở hữu cổ phần có giá trị từ 03 tỷ đồng trở lên không thuộc diện cấp giấy phép lao động. Người sử dụng lao động phải báo cáo với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi người lao động nước ngoài dự kiến làm việc thông tin: họ và tên, tuổi, quốc tịch, số hộ chiếu, tên người sử dụng lao động nước ngoài, ngày bắt đầu và ngày kết thúc làm việc trước ít nhất 3 ngày, kể từ ngày người lao động nước ngoài dự kiến bắt đầu làm việc tại Việt Nam. Trường hợp Chủ tịch hội đồng quản trị hoặc thành viên hội đồng quản trị sở hữu cổ phần có giá trị dưới 03 tỷ đồng có nhu cầu làm việc tại Việt Nam thì phải xin Giấy phép lao động theo quy định pháp luật.

#### 2.3.2. 委任書和勞動合同

Quyết định bổ nhiệm và Hợp đồng lao động

- a. 若董事長或董事會成員兼法律代表人：(i) 無須申請工作證，則只需編制會議紀錄及董事會委任書，無須簽訂勞動合同；或 (ii) 若需要申請工作證，則必須有會議記錄、董事會的委任書並簽署上述第 2.1.1.b 節所述的勞動合同。

## 擔任企業法律代表人的外籍個人應註事項

### NHỮNG NỘI DUNG PHÁP LÝ CẦN LƯU Ý ĐỐI VỚI CÁ NHÂN NGƯỜI NƯỚC NGOÀI LÀM ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH NGHIỆP

Trường hợp Chủ tịch hội đồng quản trị hoặc thành viên hội đồng quản trị đồng thời là Người đại diện theo pháp luật: (i) không thuộc diện cấp giấy phép lao động thì chỉ cần làm Biên bản họp, Quyết định bổ nhiệm của Hội đồng quản trị, không phải ký kết Hợp đồng lao động; hoặc (ii) Trường hợp phải xin Giấy phép lao động thì phải có Biên bản họp, Quyết định bổ nhiệm của Hội đồng quản trị và ký kết Hợp đồng lao động như tại mục 2.1.1.b nêu trên.

- b. 若聘請他人擔任法律代表人，則：(i) 法律代表人必須有上述第 2.1.1.b 節規定的會議記錄、董事會的委任書和勞動合同；和 (ii) 所持有的股份價值低於 30 億越盾的董事會主席和成員董事會若想在越南工作，必須持有上述第 2.1.1.b 節的會議記錄、董事會的委任書和勞動合同。

Trường hợp thuê người khác làm Người đại diện theo pháp luật thì: (i) Người đại diện theo pháp luật phải có Biên bản họp, Quyết định bổ nhiệm của Hội đồng quản trị và Hợp đồng lao động như tại mục 2.1.1.b nêu trên; và (ii) Chủ tịch hội đồng quản trị và thành viên hội đồng quản trị sở hữu cổ phần có giá trị dưới 03 tỷ đồng có nhu cầu làm việc tại Việt Nam thì phải có Biên bản họp, Quyết định bổ nhiệm của Hội đồng quản trị và Hợp đồng lao động như tại mục 2.1.1.b nêu trên.

*備註：會議記錄、成員委員會的委任書由越南企業簽字蓋章。*

*Lưu ý: Biên bản họp, Quyết định bổ nhiệm của Hội đồng thành viên ký, đóng dấu của doanh nghiệp Việt Nam.*

#### 2.3.3. 個人所得稅

Thuế TNCN

與第 2.1.1.c 節相同適用。

Áp dụng tương tự như mục 2.1.1.c

#### 2.3.4. 社會保險

Bảo hiểm xã hội

- a. 若董事長和董事會成員兼法律代表人：(i) 無簽訂勞動合同，無需繳納社會保險；(ii) 若董事會成員必須申請工作證並簽訂勞動合同，則必須依上述第 2.1.1.d 點繳納社會保險。

Trường hợp Chủ tịch hội đồng quản trị và thành viên hội đồng quản trị đồng thời là Người đại diện theo pháp luật: (i) không ký Hợp đồng lao động thì không cần đóng



## 擔任企業法律代表人的外籍個人應註事項

### NHỮNG NỘI DUNG PHÁP LÝ CẦN LƯU Ý ĐỐI VỚI CÁ NHÂN NGƯỜI NƯỚC NGOÀI LÀM ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH NGHIỆP

Bảo hiểm xã hội; (ii) Trường hợp Thành viên góp vốn phải xin Giấy phép lao động và ký Hợp đồng lao động thì phải đóng Bảo hiểm xã hội như tại mục 2.1.1.d nêu trên.

b. 若聘請他人擔任法律代表人：法律代表人必須申請工作證及簽訂勞動合同，則按照上述 2.1.1.d 規定繳納社會保險。

Trường hợp thuê người khác làm Người đại diện theo pháp luật: Người đại diện theo pháp luật phải xin Giấy phép lao động và ký Hợp đồng lao động thì phải đóng BHXH như tại mục 2.1.1.d nêu trên.

## 聯絡方式 / Liên lạc chúng tôi

No.23, Ni Su Huynh Lien St., Ward 10, Tan Binh District, HCMC

☎ M +84 907 216 188

☎ T +84 28 3975 6888

☎ F +84 28 3860 3999

✉ [business@everwin-group.com](mailto:business@everwin-group.com)



No.133, Ni Su Huynh Lien St., Ward 10, Tan Binh District, HCMC

☎ M +84 913 125 253

☎ T +84 28 3860 3888

☎ F +84 28 3860 3999

✉ [business@everwin-group.com](mailto:business@everwin-group.com)



G3.21-06, Vinhomes Greenbay, No.7 Thang Long Boulevard, Me Tri Ward, Nam Tu Liem District, HaNoi

☎ M +84 908 398 199

✉ [business@everwin-group.com](mailto:business@everwin-group.com)



廣州市天河區金穗路 8 號 - 星匯國際大廈 22 樓  
F22 號房

☎ M +86 - 198 7281 4318

✉ [service@everwin-group.cn](mailto:service@everwin-group.cn)

[www.everwin-group.com](http://www.everwin-group.com)

Think for you Do for you  
為您思考 用心服務

